

TUẦN 1

Thứ hai ngày 5 tháng 9 năm 20..

TOÁN

ĐỌC, VIẾT, SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ

I.Mục tiêu:

1.Kiến thức:

-Ôn tập đọc, viết, so sánh các số có ba chữ số.

2.Kỹ năng:

-Củng cố kỹ năng đọc, viết, so sánh các số có ba chữ số.

3. Thái độ:

-Rèn thái độ đọc số nghiêm túc, viết số đẹp, chính xác.

II. Đồ dùng:

- GV : Bảng phụ + phiếu BT viết bài 1

- HS : vở

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3'	A.Kiểm tra bài cũ		- HS hát - Kiểm tra sự chuẩn bị của HS
30'	B. Bài mới 1.Giới thiệu bài 2.Dạy bài mới Bài 1	- GV giới thiệu - GV treo bảng phụ - 1 HS đọc yêu cầu BT - GV phát phiếu BT	- HS nghe + Viết (theo mẫu) - 1 HS lên bảng làm, cả lớp làm phiếu - Đổi phiếu, nhận xét bài làm của bạn - 1 vài HS đọc kết quả (cả lớp theo dõi tự chữa bài)
	Bài 2	- GV treo bảng phụ - 1 HS đọc yêu cầu BT	+ Viết số thích hợp vào ô trống - 1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vở - Nhận xét bài làm của bạn a) 310, 311, 312, 313, 314, 315, 316, 317, 318, 319. b) 400, 399, 398, 397, 396, 395, 394, 393, 392, 391.

2'	<p>Bài 3</p> <p>Bài 4</p> <p>3.Củng cố,dặn dò</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phân a các số được viết theo thứ tự nào ? - Phân b các số được viết theo thứ tự nào ? - Yêu cầu HS mở SGK, đọc yêu cầu BT - GV HD HS với trường hợp $30 + 100 \dots 131$ Điền luôn dấu, giải thích miệng, không phải viết trình bày - GV quan sát nhận xét bài làm của HS - Đọc yêu cầu BT - Vì sao em chọn số đó là số lớn nhất ? - Vì sao em chọn số đó là số bé nhất ? - GV nhận xét tiết học - Khen những em có ý thức học, làm bài tốt 	<ul style="list-style-type: none"> - Các số tăng liên tiếp từ 310 đến 319. - Các số giảm liên tiếp từ 400 đến 391. + Điền dấu $>$, $<$, $=$ vào chỗ chấm - HS tự làm bài vào vở $303 < 330$ $30 + 100 < 131$ $615 > 516$ $410 - 10 < 400 + 1$ $199 < 200$ $243 = 200 + 40 + 3$ + Tìm số lớn nhất, số bé nhất trong các số - HS tự làm bài vào vở - Vì số đó có chữ số hàng trăm lớn nhất - Vì số đó có chữ số hàng trăm bé nhất
----	--	--	---

**TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN
CẬU BÉ THÔNG MINH**

1. Mục tiêu

1. Kiến thức

- Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.

2. Kỹ năng:

- Hiểu nội dung (ND) bài :Ca ngợi sự thông minh và tài trí của cậu bé.(trả lời được các câu hỏi(CH) trong SGK)

2. Thái độ:

Biết cách ứng xử hợp lý, phục tãi cậu bé

B Kể chuyện:

1.Kiến thức: Thuộc một đoạn hoặc cả câu chuyện theo ý hiểu của mình

2.Kỹ năng: Kể lại được từng đoạn của chuyện. Nghe bạn kể biết nhận xét và đánh giá.

3. Thái độ: Phục tãi của cậu bé

II.ĐỒ DÙNG:

Giáo Viên : Thuộc câu chuyện, tranh

III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1'	1.Ôn định lớp		HS: để sách trước mặt
2'	2.Kiểm tra sách vở		
34'	3.Dạy bài mới		HS: mở sách trang 4
15'	TẬP ĐỌC		
	a.Giới thiệu bài	GV: treo tranh- cậu bé thông minh là câu chuyện về sự thông minh, tài chí đáng khâm phục của một bạn nhỏ. Cả lớp mở sách trang 4	
	b.Luyện đọc	GV :đọc toàn bài	HS :theo dõi HS: đọc từng câu Đọc từng đoạn, giải nghĩa từ Đọc đoạn theo nhóm đôi Đọc đoạn theo tổ
	c. Hướng dẫn tìm hiểu bài:	Câu 1 Câu 2 Ai đã cứu dân làng? Cậu đã cứu dân làng như	*Lệnh cho mỗi làng nộp một con gà trống biết đẻ trứng *Vì không có gà trống biết đẻ trứng nên dân làng rất lo sợ *Một cậu bé còn ít tuổi Cậu đã nghĩ ra kế: Bỏ đẻ em

18'	<p>d.Luyện đọc lại</p> <p>KỂ CHUYỆN</p>	<p>thế nào? Câu 3</p> <p>Khi đã biết cậu bé thông minh nhà Vua làm gì ? Cậu đã yêu cầu điều gì? Câu 4 : Thảo luận theo nhóm</p> <p>Câu chuyện này nói nên điều gì? Các con đã thấy cậu bé rất thông minh và nhanh trí. Bây giờ các con đọc thật hay đoạn 2 nhé !</p> <p>1.GV: Treo 3 tranh để kể mẫu 2.Kể theo nhóm 3.Kể trước lớp</p> <p>Nhận xét – tuyên dương</p>	<p>bé bắt cậu đi xin sữa... *Câu chuyện này rất vô lý Vua thấy cậu cũng nghĩ ra một câu chuyện vô lý giống mình. *Vua lại thử tài lần nữa</p> <p>*Rèn chiếc kim khâu thành con dao thật sắc để xẻ thịt chim →Vua không thực hiện được → Cậu bé cũng không làm theo lệnh Vua Học sinh đọc cả bài Ca ngợi trí thông minh của cậu bé 3HS đọc phân vai: Vua, Cậu bé, Người dẫn chuyện. Nhận xét bạn 3 hs khác đọc lại So sánh hai nhóm HS đọc lại cả bài HS nhằm kể lại câu chuyện 3 hs kể mẫu đoạn 2 Hai bạn kể cho nhau nghe và sửa lỗi HS kể theo ý hiểu của mình</p>
3'	<p>4.Củng cố-Dặn dò</p>	<p>-Trong câu chuyện em thích ai vì sao?</p>	

Thứ ba ngày 6 tháng 9 năm 20..

TOÁN

CỘNG, TRỪ CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (KHÔNG NHỚ)

I.Mục tiêu

1.Kiến thức

- Biết cách tính cộng, trừ các số có 3 chữ số(không nhớ) và giải toán có lời văn về nhiều hơn ít hơn.

2.Kỹ năng:

-Củng cố kỹ năng thực hiện phép tính cộng, trừ các số có ba chữ số (không nhớ).
-áp dụng phép cộng, trừ các số có ba chữ số (không nhớ) để giải bài toán có lời văn về nhiều hơn, ít hơn.

3.Thái độ:

- Rèn tính cẩn thận, chính xác.

II. Đồ dùng:

- GV : Bảng phụ

III Các hoạt động dạy học chủ yếu

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3'	A. Kiểm tra bài cũ	- Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm. 452425 376763	- 1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào nháp
30'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài 2. Giảng bài Bài 1	- GV nhận xét - Gọi HS đọc yêu cầu BT	Tính nhẩm - HS tính nhẩm, ghi kết quả vào chỗ chấm (làm vào vở) $400 + 300 = 700$ $100 + 20 + 4 = 124$
	Bài 2	- GV nhận xét bài của HS - Đọc yêu cầu BT	- Nhận xét bài làm của bạn Đặt tính rồi tính - HS tự đặt tính rồi tính kết quả vào vở. - HS đổi chéo vở kiểm tra bài làm của nhau - Tự chữa bài nếu sai
	Bài 3	- GV nhận xét bài . - GV đọc bài toán - Bài toán cho biết gì ? - Bài toán hỏi gì ? - Gọi HS tóm tắt bài toán	+ 1 HS đọc lại, cả lớp theo dõi - Bài toán cho biết khối lớp 1 có 245 HS, khối lớp hai ít hơn khối lớp một 32 HS - Khối lớp hai có bao nhiêu HS? Tóm tắt Khối một : 245 HS Khối hai ít hơn khối một : 32HS Khối lớp hai có HS ? Bài giải Khối lớp hai có số HS là : $245 - 32 = 213$ (HS) Đáp số : 213 HS
	Bài 4	- HS tự giải bài toán vào vở - GV theo dõi, nhận xét bài làm của HS - GV đọc bài toán - Bài toán cho biết gì ? - Bài toán hỏi gì ?	+ 1 HS đọc lại, cả lớp theo dõi - Giá tiền một phong bì là 200 đồng, giá tiền một tem th nhiều hơn một phong bì là 600 đồng - Giá tiền một tem thư là bao

2'	C.Củng cố,dặn dò	<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS tóm tắt bài toán - Yêu cầu HS giải bài toán vào vở - GV thu 5, 7 vở chấm - Nhận xét bài làm của HS - GV nhận xét tiết học 	<p>nhiều ?</p> <p>Tóm tắt Phong bì : 200 đồng Tem thư nhiều hơn phong bì : 600 đồng Một tem thư giá đồng ?</p> <p>Bài giải Một tem thư có giá tiền là : $200 + 600 = 800$ (đồng) Đáp số : 800 đồng</p>
----	-------------------------	---	---

TẬP ĐỌC HAI BÀN TAY EM

I.Mục tiêu:

1. Kiến thức- kỹ năng:

- Đọc đúng, rành mạch,biết nghỉ hơi đúng sau mỗi khổ thơ, giữa các dòng thơ.
- Hiểu ND: hai bàn tay rất đẹp, rất có ích, rất đáng yêu(trả lời được các câu hỏi trong SGK;thuộc2- 3 khổ thơ trong bài)
- Học sinh khá thuộc cả bài thơ.

2. Thái độ: Hai bàn tay rất đẹp, rất có ích và đáng yêu →HS biết giữ gìn và làm cho đôi tay càng đẹp hơn

II. Đồ dùng:

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK
- Bảng phụ viết khổ thơ cần luyện đọc và HTL

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3'	A. Kiểm tra bài	- GV gọi HS kể lại chuyện	-3 HS tiếp nối nhau kể lại 3 đoạn câu chuyện Cậu bé thông minh
30	B. Bài mới 1.Giới thiệu bài 2.Giảng bài a.Luyện đọc	- GV giới thiệu a. GV đọc bài thơ (giọng vui tươi, dịu dàng, tình cảm) b. HD HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ * Đọc từng dòng thơ - Từ ngữ khó : nằm ngủ, cạnh	- Nhận xét bạn -HS nghe - HS nghe + HS đọc tiếp nối, mỗi em hai dòng thơ

<p>2'</p>	<p>b.Tìm hiểu bài</p> <p>c.HTL bài thơ</p> <p>3.Củng cố,dặn dò</p>	<p>lòng,</p> <p>* Đọc từng khổ thơ trước lớp + GV kết hợp HD HS ngắt nghỉ hơi đúng</p> <p style="padding-left: 40px;">Tay em đánh răng / Răng trắng hoa nhài. // Tay em chải tóc / Tóc ngài ánh mai. //</p> <p>+ Giải nghĩa các từ chú giải cuối bài</p> <p>* Đọc từng khổ thơ trong nhóm - GV theo dõi HD các em đọc đúng * Đọc đồng thanh</p> <p>- Hai bàn tay của bé được so sánh với gì ? - Hai bàn tay thân thiết với bé như thế nào ?</p> <p>- Em thích nhất khổ thơ nào ? Vì sao ? - GV treo bảng phụ viết sẵn 2 khổ thơ - GV xoá dần từ, cụm từ giữ lại các từ đầu dòng thơ</p> <p>- GV và HS bình chọn bạn thắng cuộc</p> <p>- GV nhận xét tiết học</p>	<p>- Luyện đọc từ khó + HS nối nhau đọc 5 khổ thơ</p> <p>+ HS đọc theo nhóm đôi - Nhận xét bạn đọc cùng nhóm + Cả lớp đọc với giọng vừa phải + HS đọc thầm và trả lời câu hỏi</p> <p>- Được so sánh với những nụ hoa hồng, ngón tay xinh nh những cánh hoa - Buổi tối hoa ngủ cùng bé, hoa kê bên má, hoa ấp cạnh lòng . Buổi sáng, tay giúp bé đánh răng, chải tóc . Khi bé học, bàn tay siêng năng làm cho những hàng chữ nở hoa trên giấy . Những khi một mình, bé thủ thỉ tâm sự với đôi bàn tay như với bạn</p> <p>- HS phát biểu</p> <p>+ HS đọc đồng thanh + HS thi học thuộc lòng theo nhiều hình thức : - Hai tổ thi đọc tiếp sức - Thi thuộc cả khổ thơ theo hình thức hái hoa - 2, 3 HS thi đọc thuộc cả bài thơ</p>
-----------	---	--	---

CHÍNH TẢ(TẬP CHÉP) CẬU BÉ THÔNG MINH

I. Mục tiêu

1.Kiến thức

+ Chép lại chính xác đoạn văn 53 chữ, từ "Hôm sau .. xẻ thịt chim" trong bài: Cậu bé thông minh.

2.Kỹ năng

- + Củng cố cách trình bày một đoạn văn.
- + Viết đúng: Chim sẻ, làm, sứ giả, này, xẻ, kim khâu...
- Ôn lại bảng chữ cái
- + Điền đúng 10 chữ và tên của 10 chữ đó vào ô trống trong bảng.
- + Thuộc lòng tên 10 chữ đầu trong bảng.

3.Thái độ

- GD HS yêu thích môn học.

II. Đồ dùng dạy học

- + GV : bảng phụ
- + HS : bảng con

III. Các hoạt động dạy học

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3'	1. Kiểm tra bài	GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS	
30'	2.Dạy bài mới 2.1. Giới thiệu bài 2.2.Hướng dẫn viết chính tả	a. GV đọc mẫu bài viết b. Nhận xét chính tả. - Lời nói của cậu bé được đặt sau những dấu chấm câu nào? - Những chữ nào trong bài được viết hoa? c. Phân tích chữ ghi tiếng khó - GV ghi tiếng khó : chim sẻ, xẻ thịt, này d.GV đọc những chữ ghi tiếng khó	HS đọc thầm. - HS phát âm, phân tích HS viết bảng con: sẻ, xẻ, này,
	2.3 Viết chính tả	+ GV lưu ý HS tư thế ngồi viết, cách trình bày - GV có hiệu lệnh bắt đầu viết và kết thúc bài.	+ HS tập chép bài vào vở

	<p>2.4. Chấm, chữa bài</p> <p>2.5. Hướng dẫn làm bài tập chính tả</p>	<p>+ GV đọc bài 1 lần</p> <p>+ GV chấm bài</p> <p>Bài 2</p> <p>-GV chữa và chấm bài</p> <p>Bài 3:</p>	<p>- HS soát lỗi, chữa lỗi. ghi số lỗi</p> <p>+ HS nêu yêu cầu</p> <p>+HS làm vào vở</p> <p>HS làm vào vở</p>
2'	3. Cũng cố, dặn dò	Nhận xét giờ học.	

LUYỆN TỪ VÀ CÂU
ÔN VỀ TỪ CHỈ SỰ VẬT. SO SÁNH

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức

- Xác định được các từ chỉ sự vật BT1
- Tìm được những sự vật được so sánh với nhau trong câu văn, câu thơ (BT2).
- Nêu được hình ảnh so sánh mình thích.

2. Kỹ năng : Rèn óc quan sát

3. Thái độ: Biết cách dùng hình ảnh so sánh

II. Đồ dùng:

- Bảng phụ viết sẵn khổ thơ nêu trong BT1
- Bảng phụ viết sẵn câu văn câu thơ trong BT2
- Tranh minh họa.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
2'	A. Mở đầu		
30'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài 2. HD HS làm BT	<ul style="list-style-type: none"> - GV nói về tác dụng của tiết LTVC (GV giới thiệu) * Bài tập 1 - Đọc yêu cầu của bài - Cả lớp và GV nhận xét * Bài tập 2 - Đọc yêu cầu bài tập + GV kết hợp đặt câu hỏi để HS hiểu 	<ul style="list-style-type: none"> -HS nghe -HS nghe + Tìm các từ ngữ chỉ sự vật trong khổ thơ - 1 HS lên bảng làm mẫu - Cả lớp làm bài vào VBT - 3, 4 HS lên bảng gạch chân dưới từ ngữ chỉ sự vật trong khổ thơ <li style="text-align: center;">Tay em đánh răng Răng trắng hoa nhài Tay em chải tóc Tóc ngời ánh mai + Tìm từ chỉ sự vật được so sánh với nhau trong các câu thơ, câu văn - 1 HS làm mẫu

3'	<p>3. Củng cố, dặn dò</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vì sao hai bàn tay em được so sánh với hoa đầu cành ? - Vì sao nói mặt biển như một tấm thảm khổng lồ ? Mặt biển và tấm thảm có gì giống nhau ? - Vì sao cánh diều được so sánh với dấu á ? - Vì sao dấu hỏi được so sánh với vành tai nhỏ ? * Bài tập 3 - Đọc yêu cầu BT - GV nhận xét - GV nhận xét tiết học, tuyên dương những HS học tốt 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp làm bài - 3 HS lên bảng gạch dưới những sự vật được so sánh với nhau trong các câu thơ câu văn + Tìm những hình ảnh so sánh ở BT2, Em thích hình ảnh nào ? - HS nối tiếp nhau phát biểu
----	----------------------------------	---	---

Thứ năm ngày 8 tháng 9 năm 20..

TOÁN

**CỘNG CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ
(có nhớ một lần)**

I.Mục tiêu:

1.Kiến thức

-Biết cách thực hiện phép cộng các số có ba chữ số (có nhớ một lần sang hàng chục hoặc sang hàng trăm).

- Áp dụng để giải bài toán có lời văn bằng một phép tính trừ.

2.Kỹ năng

-Tính thành thạo phép trừ các số có ba chữ số.

- Biết phân tích bài toán. Từ đó hiểu ý nghĩa bài toán và vận dụng phép trừ để giải.

3.Thái độ

-Tự giác làm bài.

II. Đồ dùng:

- Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1'	A. Kiểm tra bài cũ		- HS hát
3'		- Đặt tính rồi tính $25 + 326$ $456 - 32$	- 2 HS lên bảng, cả lớp làm vào vở nháp - Nhận xét bài làm của bạn
	B. Bài mới	- GV nhận xét	
	1.Giới thiệu bài		
	2.Giảng bài	- HD HS thực hiện tính lưu ý nhớ 1 chục vào tổng các chục	+ HS đặt tính - Nhiều HS nhắc lại cách tính để có:
29'	<i>HD1: Giới thiệu phép cộng $435 + 127$</i>		435 + 127 ----- 562
	<i>HD2: Giới thiệu phép cộng $256 + 162$</i>	- HD HS thực hiện tính lưu ý ở hàng đơn vị không có nhớ, ở hàng chục có nhớ	+ HS đặt tính - Nhiều HS nhắc lại cách tính để có:
	<i>HD3 : Thực hành Bài 1</i>		256 + 162 ----- 418

2'	<p>Bài 2</p> <p>Bài 3</p> <p>Bài 4</p> <p>3. Củng cố, dặn dò</p>	<p>- Đọc yêu cầu BT</p> <p>- GV lu ý phép tính ở cột 4 có 6 cộng 4 bằng 10, viết 0 nhớ 1 sang hàng chục</p> <p>- Đọc yêu cầu bài tập</p> <p>- GV lu ý phép tính ở cột 4, khi cộng ở hàng chục có 7 cộng 3 bằng 10 viết 0 nhớ 1 sang hàng trăm</p> <p>- Đọc yêu cầu BT</p> <p>- GV quan sát, nhận xét bài làm của HS</p> <p>- Đọc yêu cầu BT</p> <p>- Tính độ dài đường gấp khúc làm thế nào ?</p> <p>- GV nhận xét chữa bài</p> <p>- GV nhận xét tiết học</p>	<p>+ Tính</p> <p>- HS vận dụng cách tính phân lý thuyết để tính kết quả vào vở</p> <p>+ Tính</p> <p>- Tương tự bài 1, HS tự làm vào vở</p> <p>- Đổi vở cho bạn, nhận xét</p> <p>+ Đặt tính rồi tính</p> <p>- 1 em lên bảng, cả lớp tự làm bài vào vở</p> <p>+ Tính độ dài đường gấp khúc ABC</p> <p>- Tổng độ dài các đoạn thẳng</p> <p>- HS làm bài vào vở, 1 HS lên bảng làm</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p style="text-align: center;">Độ dài đường gấp khúc ABC là :</p> <p style="text-align: center;">$126 + 137 = 263$ (cm)</p> <p style="text-align: center;">Đáp số : 263 cm</p> <p>- Nhận xét bài làm của bạn</p> <p>- HS lắng nghe</p>
----	--	---	--

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI NÊN THỞ NHƯ THẾ NÀO?

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Hiểu được tại sao ta nên thở bằng mũi mà không nên thở bằng miệng.
- Nói được ích lợi của việc hít thở ô nhiễm không khí trong lành và tác hại của việc hít thở không khí có nhiều khí CO₂, nhiều khói, bụi đối với sức khỏe con người.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng hợp tác nhóm để cùng tìm ra kết quả.

3. Thái độ:

- Bảo vệ mũi, có ý thức giữ vệ sinh cơ quan hô hấp.
- Tránh hít phải khí độc hại có nhiều bụi, CO₂.

II. Đồ dùng dạy học:

- Các bức tranh in trong SGK được phóng to
- Gương soi

III. Hoạt động dạy học:

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3'	A. Kiểm tra bài cũ:	<ul style="list-style-type: none"> - Tiết trước ta học bài gì? - Tả lại hoạt động của lồng ngực khi hít vào thở ra? 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS trả lời: Khi hít vào thì phổi phồng lên nhận nhiều không khí, lồng ngực sẽ nở ra. Khi thở ra hết sức, lồng ngực xẹp xuống, đẩy không khí từ phổi ra ngoài
30'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài 2. Giảng bài	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét đánh giá HS - Tại sao ta phải tập thể dục vào buổi sáng? Thở như thế nào là hợp vệ sinh? Đó là nội dung buổi học hôm nay. * Tại sao ta nên thở bằng mũi mà không nên thở bằng miệng? - GV cho HS hoạt động cá nhân - GV Hướng dẫn HS lấy gương ra soi - GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS trả lời + Các em nhìn thấy gì trong mũi? + Khi bị sổ mũi em thấy có gì trong mũi chảy ra? + Hằng ngày dùng khăn lau mũi em quan sát trên khăn có 	<ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi - Lớp làm việc cá nhân - HS lấy gương ra soi để quan sát phía trong mũi của mình và TLCH: -> Trong lỗ mũi có nhiều lông -> Nước mũi, nóng -> Trên khăn đen và có nhiều bụi bẩn

<p>2'</p>	<p>3. Củng cố, dặn dò:</p>	<p>gì không? + Tại sao thở bằng mũi tốt hơn thở bằng miệng?</p> <p>- Vậy thở như thế nào là tốt nhất?</p> <p>* Quan sát SGK: - GV yêu cầu HS quan sát SGK và nêu đọc: ích lợi của việc hít thở không khí trong lành và tác hại của việc hít thở không khí có nhiều khói, bụi đối với sức khoẻ. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 và TLCH GV đã ra: + Bức tranh nào thể hiện không khí trong lành và bức tranh nào thể hiện không khí nhiều khói bụi? + Khi được thở không khí trong lành bạn cảm thấy như thế nào? + Nêu cảm giác khi phải thở không khí nhiều khói bụi? - GV yêu cầu HS đại diện nhóm trình bày kết quả - Yêu cầu HS nhận xét, bổ sung - GV chốt ý kiến đúng + Thở không khí trong lành có ích lợi gì? + Thở không khí có nhiều khói bụi có hại như thế nào? - GV nêu kết luận: SGK - Chuẩn bị bài sau</p>	<p>-> Thở bằng mũi tốt hơn vì trong mũi có nhiều lông, lớp lông đó cản được bớt bụi, làm không khí vào phổi sạch hơn. ở mũi có các mạch máu nhỏ li ti làm ấm không khí khi vào phổi. Có nhiều tuyến nhầy giúp cản bụi diệt vi khuẩn, tạo độ ẩm cho không khí vào phổi -> Thở bằng mũi là hợp vệ sinh, có lợi cho sức khoẻ vì vậy chúng ta nên thở bằng mũi</p> <p>- HS quan sát hình 3, 4, 5 trang 7 SGK và trả lời:</p> <p>-> Bức tranh 3 vẽ không khí trong lành, tranh 4, 5 vẽ không khí nhiều khói bụi</p> <p>-> Thấy khoan khoái, khoẻ mạnh, dễ chịu</p> <p>-> Ngột ngạt, khó thở, khó chịu,...</p> <p>- HS cử đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận - HS nhận xét, bổ sung -> Giúp chúng ta khoẻ mạnh</p> <p>-> Có hại cho sức khoẻ, mệt mỏi, bệnh tật,...</p> <p>- HS nhắc lại</p>
-----------	-----------------------------------	--	---

Thứ sáu ngày 9 tháng 9 năm 20..

TOÁN
LUYỆN TẬP

I Mục tiêu:

1) Kiến thức:

- Biết thực hiện phép cộng các số có 3 chữ số (có nhớ 1 lần sang hàng chục hoặc hàng trăm).

2) Kỹ năng:

HS thành thạo biết cộng các số có 3 chữ số có nhớ

3) Thái độ:

GD HS yêu thích môn học

II Đồ dùng:

- Bảng phụ viết tóm tắt BT3

III Các hoạt động dạy học chủ yếu

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS																				
3'	A. Kiểm tra bài	- Đặt tính rồi tính 256 + 70 333 + 47	- HS hát																				
30'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài 2. Giảng bài Bài 1	- Đọc yêu cầu BT	- 2 HS lên bảng, cả lớp làm vào vở nháp - Nhận xét bài làm của bạn + Tính - HS tự tính kết quả mỗi phép tính <table style="margin-left: 20px;"> <tr> <td>367</td> <td>487</td> <td>85</td> <td>108</td> </tr> <tr> <td>+</td> <td>+</td> <td>+</td> <td>+</td> </tr> <tr> <td>120</td> <td>302</td> <td>72</td> <td>75</td> </tr> <tr> <td>-----</td> <td>-----</td> <td>-----</td> <td>-----</td> </tr> <tr> <td>487</td> <td>789</td> <td>157</td> <td>183</td> </tr> </table>	367	487	85	108	+	+	+	+	120	302	72	75	-----	-----	-----	-----	487	789	157	183
367	487	85	108																				
+	+	+	+																				
120	302	72	75																				
-----	-----	-----	-----																				
487	789	157	183																				
	Bài 2	- GV lưu ý HS phép tính 85 + 72 (tổng hai số có hai chữ số là số có ba chữ số) - Đọc yêu cầu BT - GV nhận xét	Đổi chéo vở để chữa từng bài + Đặt tính rồi tính - HS tự làm nh bài 1																				
	Bài 3	- GV treo bảng phụ viết tóm tắt bài toán - Muốn tìm cả hai thùng có bao nhiêu lít dầu làm phép tính gì ?	+ HS đọc tóm tắt bài toán - HS nêu thành bài toán - Tính cộng - HS tự giải bài toán vào vở <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Cả hai thùng có số lít dầu là :</p>																				

3'	3. Củng cố, dặn dò	<p>* Bài 4</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc yêu cầu bài tập- GV theo dõi nhận xét- GV nhận xét tiết học- Khen những em có ý thức học	<p>$125 + 135 = 260$ (1 dấu) Đáp số : 260 l dầu</p> <p>+ Tính nhẩm</p> <ul style="list-style-type: none">- HS tính nhẩm rồi điền kết quả vào mỗi phép tính
----	---------------------------	--	---

hoc360.net

TẬP LÀM VĂN
NÓI VỀ ĐỘI TNTP.ĐIỀN VÀO GIẤY TỜ IN SẴN

I. Mục tiêu:

1) Kiến thức:

- Trình bày được một số thông tin về tổ chức ĐTNTPHCM(BT1).

2) Kỹ năng:

- Biết điền đúng ND vào mẫu đơn xin cấp thẻ đọc sách(BT2).

3) Thái độ:

- GD HS yêu thích môn học

II. Đồ dùng:

- Mẫu đơn xin cấp thẻ đọc sách (phô tô phát cho từng HS)

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3'	A.KTBC		- HS nghe
30'	B. Bài mới 1. Giới thiệu bài 2. HD làm BT Bài 1	- GV nêu Yêu cầu và cách học tiết TLV -GV giới thiệu - Đọc yêu cầu BT - GV giảng : Tổ chức Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh tập hợp trẻ em thuộc cả độ tuổi nhi đồng (5 đến 9 tuổi - sinh hoạt trong các Sao Nhi đồng) lẫn thiếu niên (9 đến 14 tuổi - sinh hoạt trong các chi đội Thiếu niên Tiên phong - Đội thành lập ngày nào ? ở đâu ? - Những đội viên đầu tiên của Đội là ai ? - Đội được mang tên Bác Hồ khi nào ?	- HS nghe - Nói những điều em biết về Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh - HS trao đổi nhóm để trả lời - Đại diện nhóm nói về tổ chức Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh - Nhận xét bạn
	Bài 2	- GV có thể nói cho HS biết - Đọc yêu cầu BT - GV theo dõi, nhận xét	+ Chép mẫu đơn, điền các ND cần thiết vào chỗ trống - HS làm bài vào VBT - 2, 3 HS đọc lại bài viết của

2'	3. Củng cố, dặn dò	<ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét tiết học- Khen những em học tốt- Dặn HS ghi nhớ nội dung bài	mình - Nhận xét bài làm của bạn
----	---------------------------	--	---

hoc360.net

HƯỚNG DẪN HỌC HOÀN THÀNH BÀI TẬP TRONG NGÀY

I) Mục tiêu:

1) Kiến thức:

- Củng cố kiến thức trong ngày

2) Kỹ năng:

- Giúp học sinh ôn luyện kỹ năng cách đọc, viết và so sánh các số có ba chữ số
- Rèn học sinh làm tốt các bài tập

3) Thái độ:

- GD HS yêu thích môn học

II. Đồ dùng:

- Bảng nhóm

III) Các hoạt động dạy và học:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
2'	A.KTBC	-Buổi sáng các em học bài gì? -Gv nhận xét và cho các em hoàn thành bài buổi sáng	2 H/S lên giải 2 phép toán Cả lớp lắng nghe
33'	B.Bài mới 1.GT bài 2.Giảng bài Bài 1: Viết các số sau dưới dạng tia số:	- GV giới thiệu bài - Hướng dẫn HS làm bài tập -Gv gọi học sinh đọc bài 1 320 321 322 323 324 325 326 -Gv gọi HS nhận xét -GV nhận xét và sửa sai	Cả lớp theo dõi Cả lớp nghe Cả lớp làm bài vào vở Cả lớp lắng nghe
	Bài 2. So sánh các số :	GV cho HS lên điền dấu GV gọi 3 học sinh lên thực hiện GV nhận xét và sửa sai	- 3 Hs lên làm Cả lớp làm vào vở
	Bài 3	- GV gọi HS đọc bài -Gọi 2 học sinh lên thực hiện -Gv nhận xét và sửa sai cho HS -Gv nhận xét và cho học sinh nhắc lại kết quả bài 3	- HS đọc đầu bài - HS lên làm
3'	3.Củng cố,dẫn đồ	GV căn dặn học sinh	- HS lắng nghe

HƯỚNG DẪN HỌC HOÀN THÀNH BÀI TẬP TRONG NGÀY

I) Mục tiêu:

1) Kiến thức:

- Củng cố kiến thức trong ngày
- Giúp học sinh đọc trôi chảy bài thơ

2) Kỹ năng:

- Rèn học sinh biết đọc rõ ràng, hiểu nội dung bài
- Điền đúng phụ âm đầu: l/n, ch/ tr

3) Thái độ

- Giáo dục Hs yêu thích môn học:

II. Đồ dùng:

- Bảng nhóm

III) Các hoạt động dạy và học:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
2'	A.KTBC	- Buổi sáng các em học bài gì, Gv nhận xét và cho các em hoàn thành bài buổi sáng	2 H/S lên giải 2 phép toán Cả lớp lắng nghe
33'	B.Bài mới: 1.Giới thiệu bài 2.Giảng bài	- GV giới thiệu bài - hướng dẫn Hs hoàn thành bài tập trong ngày * Bồi dưỡng Hs giỏi và phụ đạo HS yếu:	
	Bài 1	GV hướng dẫn Hs đọc bài: Gv gọi học sinh đọc bài	Cả lớp theo dõi
		Gv gọi HS nhận xét GV nhận xét và sửa sai GV cho Hs đọc nối tiếp, đọc từng đoạn Gv cho Hs đọc từ khó	Cả lớp nghe
		- Tìm hiểu bài: GV đặt câu hỏi Hs trả lời Gv nhận xét	Hs đọc bài - HS trả lời câu hỏi
	Bài 2: Điền vào chỗ chấm âm <i>l, n</i>	GV gọi 2 học sinh lên thực hiện GV nhận xét và sửa sai GV cho HS tự làm	- Hs lên làm Cả lớp làm vào vở
	Bài 3	Gv nhận xét và cho học sinh	

3'	3. Củng cố dẫn dò	nhắc lại kết quả bài 3 GV căn dặn học sinh	- HS lắng nghe
----	--------------------------	---	----------------

hoc360.net

HƯỚNG DẪN HỌC HOÀN THÀNH BÀI TẬP TRONG NGÀY

I) Mục tiêu:

1) Kiến thức:

- Củng cố kiến thức trong ngày
- Giúp học sinh ôn luyện kỹ năng cộng trừ các số có ba chữ số

2) Kỹ năng:

- HS biết cách giải bài toán có lời văn

3) Thái độ:

- Rèn học sinh làm tốt các bài tập

II. Đồ dùng:

- Bảng nhóm

III) Các hoạt động dạy và học:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
2'	A. KTBC	- Buổi sáng các em học bài gì, Gv nhận xét và cho các em hoàn thành bài buổi sáng	2 H/S lên giải 2 phép toán
33'	B. Bài mới: 1. Giới thiệu bài 2. Giảng bài Bài 1: Đặt tính rồi tính:	- GV giới thiệu bài - hướng dẫn Hs hoàn thành bài tập trong ngày a) $320 + 240$ b) $456 + 432$ c) $551 - 330$ c) $798 - 207$ Gv gọi học sinh đọc bài 1 Gv gọi HS nhận xét GV nhận xét và sửa sai	Cả lớp lắng nghe Cả lớp theo dõi Cả lớp nghe Cả lớp làm bài vào vở
	Bài 2: Tìm x :	a) $x + 215 = 638$ b) $x - 123 = 513$ GV cho HS đọc bài GV gọi 3 học sinh lên thực hiện GV nhận xét và sửa sai	Cả lớp lắng nghe - 3 Hs lên làm Cả lớp làm vào vở
	Bài 3	- GV gọi Hs đọc bài Gọi 2 học sinh lên thực hiện Gv nhận xét và sửa sai cho Hs <i>Có số con trâu là:</i> $297 - 105 = 102$ (con) Đáp số: 102 con Gv nhận xét và cho học sinh nhắc lại kết quả bài 3	- HS đọc đầu bài - HS lên làm
	3. Củng cố dặn		- HS lắng nghe

5'	đồ	-GV căn dặn học sinh	
----	----	----------------------	--

hoc360.net